

KẾ HOẠCH

Thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc triển khai làm thử việc đánh giá địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong 02 năm (2014 – 2016)

(Ban hành kèm theo Quyết định số 214/QĐ-BTP ngày 18 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg ngày 24/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở (Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg).

- Triển khai làm thử việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại tỉnh Quảng Bình, Thái Bình, Điện Biên, Cà Mau và thành phố Hồ Chí Minh theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4793/VPCP-PL ngày 27/6/2014 của Văn phòng Chính phủ về việc tạm dừng đánh giá tiếp cận pháp luật (Công văn số 4793/VPCP-PL), kịp thời tổng kết, rút kinh nghiệm, tiến tới triển khai thực hiện đồng bộ, thống nhất nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trong phạm vi cả nước.

2. Yêu cầu

- Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao cho Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4793/VPCP-PL.

- Xác định rõ các nhiệm vụ, hoạt động cụ thể để triển khai làm thử việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại các tỉnh, thành phố được chọn triển khai làm thử.

- Gắn kết việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật với việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp, nhất là công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, hiệu quả, thiết thực và khả thi.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng, hoàn thiện thể chế, chính sách về xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hoạt động 1: Rà soát, bổ sung nhiệm vụ xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật trong Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan tư pháp địa phương (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp) và các văn bản quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan theo Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp và các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện theo thẩm quyền của mình tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ, các cơ quan, đơn vị liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2015 – 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các văn bản được ban hành đã bổ sung nhiệm vụ xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật.

Hoạt động 2: Rà soát, xây dựng, trình Hội đồng nhân dân cấp tỉnh ban hành và hướng dẫn cụ thể theo thẩm quyền văn bản quy định về kinh phí và mức chi cho các nhiệm vụ xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật theo quy định của Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- *Đơn vị chủ trì:* Sở Tư pháp, Sở Tài chính tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các đơn vị chức năng thuộc Hội đồng nhân dân, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các văn bản được ban hành đã bổ sung kinh phí và mức chi cho nhiệm vụ xây dựng địa phương tiếp cận pháp luật.

Hoạt động 3: Rà soát, đánh giá, nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản, quy định về xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Rà soát, đánh giá mức độ phù hợp, khả thi của các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, những vướng mắc, khó khăn trong thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và kết quả triển khai làm thử; rà soát, đánh giá sự tương thích của các tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật với các tiêu chí có liên quan (Tiêu chí xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; Tiêu chí cải cách thủ tục

hành chính; Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới...) bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình, nhiệm vụ có liên quan trong phạm vi quản lý nhà nước của Chính phủ, của các Bộ, ngành và địa phương.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Đơn vị chức năng thuộc Bộ Nội vụ, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Văn phòng Chính phủ.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 - 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo rà soát, đánh giá, nghiên cứu cụ thể.

b) Rà soát, lựa chọn một số tiêu chí, chỉ tiêu tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp và đề ra các giải pháp cụ thể để tổ chức thực hiện việc theo dõi, đánh giá nhằm tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật cho người dân tại cơ sở, kịp thời rút kinh nghiệm và đề xuất sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật (tập trung chỉ đạo, hướng dẫn tại các tỉnh, thành phố được chọn làm thử); Sở Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo, thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo rà soát, văn bản, tài liệu hướng dẫn thực hiện.

c) Nghiên cứu, xây dựng báo cáo về những định hướng lớn đề xuất Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy định có liên quan đến các tiêu chí và nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để áp dụng thống nhất trong cả nước, bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi của hệ thống pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp:* Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Văn phòng, các đơn vị chức năng thuộc Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các cấp.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Báo cáo về những định hướng lớn đề xuất sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

d) Nghiên cứu, xây dựng đề Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định thay thế Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg; nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới các văn bản, đề án có liên quan đến xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến năm 2016 và các năm tiếp theo.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp:* Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Văn phòng, đơn vị chức năng thuộc Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Dự thảo Quyết định, các Hội nghị, Báo cáo và tài liệu khác có liên quan.

e) Nghiên cứu, xây dựng đề Bộ trưởng trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định bổ sung tiêu chí tiếp cận pháp luật vào Bộ Tiêu chí quốc gia về nông thôn mới.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp:* Vụ Các vấn đề chung về xây dựng pháp luật, Văn phòng, đơn vị chức năng thuộc Văn phòng Chính phủ, các Bộ, ngành có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Dự thảo Quyết định và các tài liệu có liên quan.

2. Quán triệt, phổ biến, truyền thông để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, cộng đồng về xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Hoạt động 1: Quán triệt, phổ biến, tăng cường hoạt động thông tin, truyền thông, phổ biến trên các phương tiện thông tin đại chúng, cơ quan báo chí hoặc các hình thức thích hợp khác về nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (lồng ghép trong các hội nghị, hội thảo, tập huấn; tổ chức các chương trình, phóng sự truyền thông trên Đài Phát thanh, Truyền hình; đăng tải tin, bài trên các báo viết, báo điện tử, trang tin điện tử...).

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Báo Pháp luật Việt Nam, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, Cổng thông tin điện tử Bộ Tư pháp, đơn vị chức năng thuộc Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam và báo, đài phát thanh, truyền hình của địa phương.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Hội nghị, chương trình, phóng sự truyền thông.

Hoạt động 2: Biên soạn, phát hành các tài liệu phổ biến, giới thiệu ý nghĩa, mục đích xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tài liệu hướng dẫn triển khai làm thử đánh giá, công nhận, biểu dương địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Sở Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Nhà xuất bản Tư pháp, cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2014 – 2015.

- Kết quả, sản phẩm: Sách, sổ tay chuyên đề, tài liệu nghiệp vụ, tờ gấp...

3. Các nhiệm vụ, hoạt động phục vụ việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật tại 05 tỉnh, thành phố được chọn làm thử

Hoạt động 1: Chỉ đạo, hướng dẫn triển khai làm thử việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cơ quan Tư pháp tham mưu để Ủy ban nhân dân cùng cấp chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện tại địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm (2014 – 2015).

- Kết quả, sản phẩm: Văn bản (Quyết định, Kế hoạch, Công văn) của Lãnh đạo Bộ Tư pháp, Ủy ban nhân dân các cấp.

Hoạt động 2: Tổ chức tập huấn, quán triệt, hướng dẫn nghiệp vụ triển khai việc đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố được chọn làm thử tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố triển khai thực hiện tại địa phương.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2014 – 2015.

- Kết quả, sản phẩm: Hội nghị tập huấn được tổ chức.

Hoạt động 3: Triển khai thành lập, duy trì hoạt động của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ở 4 cấp (cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã) để triển khai đánh giá, công nhận địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

a) Thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật.

- Đơn vị chủ trì: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật (đối với Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp); Cơ quan Tư pháp tham mưu để Ủy ban nhân dân cùng cấp thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của cấp mình.

- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Quý III/2014.

- Kết quả, sản phẩm: Quyết định của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã về việc thành lập Hội đồng.

b) Xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định thành lập Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật ban hành Quy chế hoạt động và tổ chức của Hội đồng.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật (đối với Quy chế hoạt động và tổ chức của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp); Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp (đối với Quy chế hoạt động và tổ chức của Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật cấp mình).

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2014.

- *Kết quả, sản phẩm:* Quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng.

Hoạt động 4: Tổ chức đánh giá, công nhận, biểu dương, khen thưởng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở 4 cấp (cấp Trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã).

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật của Bộ Tư pháp đối với hoạt động đánh giá, công nhận tỉnh, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc thẩm quyền của Bộ Tư pháp; Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện ở địa phương theo quy định.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014, hoàn thành đánh giá và gửi kết quả đánh giá về Bộ Tư pháp trước 30/11/2014; năm 2015, hoàn thành đánh giá và gửi kết quả đánh giá về Bộ Tư pháp trước 30/9/2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Hội nghị, các phiên họp Hội đồng được tổ chức, các Báo cáo, Quyết định công nhận đạt chuẩn.

Hoạt động 5: Hướng dẫn các địa phương theo dõi, tổng hợp, thống kê, lập sổ theo dõi kết quả thực hiện các hoạt động phục vụ cho việc chấm điểm, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu theo quy định.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật.

- *Đơn vị phối hợp:* Vụ Kế hoạch – Tài chính, Văn phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Quý IV/2014.

- *Kết quả, sản phẩm:* Văn bản hướng dẫn, biểu mẫu thống kê.

4. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và việc triển khai làm thử

Hoạt động 1: Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, theo dõi tình hình thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg tại các tỉnh, thành phố và việc triển khai làm thử tại 05 tỉnh, thành phố được chọn làm thử.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm*: Văn bản hướng dẫn; Đoàn kiểm tra.

Hoạt động 2: Báo cáo, tổng kết đánh giá kết quả thực hiện, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4793/VPCP-PL.

a) Báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg tại các tỉnh, thành phố và việc triển khai làm thủ tục tại 05 tỉnh, thành phố được chọn làm thủ tục.

- *Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Hằng năm (2014 – 2015).

- *Kết quả, sản phẩm*: Báo cáo đánh giá kết quả.

b) Tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và kết quả triển khai làm thủ tục tại 05 tỉnh, thành phố được chọn làm thủ tục.

- *Đơn vị chủ trì*: Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật; Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp*: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện*: Quý I – II/2016.

- *Kết quả, sản phẩm*: Hội nghị tổng kết.

5. Bảo đảm các nguồn lực và điều kiện cần thiết (nhân lực, cơ sở vật chất, kinh phí) để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và việc triển khai làm thủ tục tại 05 tỉnh, thành phố được chọn làm thủ tục

Hoạt động 1: Kiện toàn, bố trí công chức quản lý và công chức trực tiếp thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với nhiệm vụ kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ công chức làm công tác tư pháp trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 22/2013/NĐ-CP ngày 13/3/2013 của Chính phủ, Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chức năng thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 5/5/2014 của Chính phủ quy định về tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, Thông tư liên tịch thay thế Thông tư liên tịch số 01/2009/TTLT-BTP-BNV ngày 28/4/2009 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ và xây

dựng Đề án vị trí việc làm của Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, Bộ Tư pháp (đối với Đề án vị trí việc làm của Vụ); Cơ quan Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện đối với Đề án vị trí việc làm của Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Nội vụ, Sở Nội vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

Hoạt động 2: Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức xã, phường, tiến tới đạt chuẩn theo Quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở ban hành kèm theo Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg (gọi tắt là Quy định).

a) Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn (Trung cấp hoặc Đại học Luật) và nghiệp vụ cho đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Tổ chức cán bộ tham mưu việc theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong toàn quốc kiện toàn đội ngũ công chức Tư pháp – Hộ tịch đạt chuẩn theo Quy định và chỉ đạo Trường Đại học Luật Hà Nội, các Trường Trung cấp luật (Sơn La, Thái Nguyên, Buon Ma Thuot, Đồng Hới, Vị Thanh) thực hiện việc đào tạo, bồi dưỡng; đề nghị Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xây dựng Kế hoạch kiện toàn tại địa phương, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp dưới tổ chức thực hiện kiện toàn và cử công chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Khóa đào tạo, bồi dưỡng; số lượng công chức được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn.

b) Đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho các chức danh công chức xã, phường khác: Địa chính – Xây dựng – Đô thị (hoặc Nông nghiệp) và Môi trường, Văn hóa – Xã hội, Văn phòng – Thống kê, Tài chính – Kế toán, Trưởng Công an, Chỉ huy trưởng quân sự; tiến tới đạt chuẩn theo Quy định.

- *Đơn vị chủ trì:* Đề nghị Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn; Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện tại địa phương.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2015.

- *Kết quả, sản phẩm:* Khóa đào tạo, bồi dưỡng; số lượng công chức được đào tạo, bồi dưỡng đạt chuẩn.

Hoạt động 3: Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí hàng năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Các đơn vị chủ trì tổ chức thực hiện nhiệm vụ được giao tại Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg, Công văn số 4793/VPCP-PL và Kế hoạch này.

- *Đơn vị phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Kinh phí, trang thiết bị được cấp phát, hỗ trợ.

Hoạt động 4: Tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong lĩnh vực xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật để giao lưu, chia sẻ, học tập kinh nghiệm; huy động các nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế, các nước trong khu vực và trên thế giới trong triển khai thực hiện nhiệm vụ xây dựng địa phương đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- *Đơn vị chủ trì:* Vụ Hợp tác quốc tế.

- *Đơn vị phối hợp:* Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật, đơn vị chức năng thuộc Bộ Ngoại giao, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2014 – 2016.

- *Kết quả, sản phẩm:* Hội thảo, Hội nghị được tài trợ; Khóa học, đợt tham khảo kinh nghiệm ở nước ngoài.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của Bộ Tư pháp, các Bộ, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương

a) Bộ Tư pháp là cơ quan chịu trách nhiệm trong việc chỉ đạo, hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, báo cáo tình hình thực hiện Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4793/VPCP-PL theo các nhiệm vụ cụ thể đã được phê duyệt tại Kế hoạch này.

Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ có trách nhiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; thường xuyên gửi văn bản và cung cấp thông tin về Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật để kịp thời theo dõi, tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ.

Cục trưởng Cục Trợ giúp pháp lý chỉ đạo Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước theo dõi, cung cấp thông tin, số liệu cho Ủy ban nhân dân cấp xã phục vụ việc đánh giá, chấm điểm đối với chỉ tiêu 21 và chỉ tiêu số 24 của Phụ lục kèm theo Quy định.

Vụ Phổ biến, giáo dục pháp luật là đơn vị đầu mối, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan thuộc Bộ Tư pháp và đơn vị chức năng thuộc các Bộ, ngành trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao chủ trì tại Kế hoạch

này; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng Bộ Tư pháp kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch và đề xuất phương án xử lý các vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện.

b) Đề nghị các Bộ, ngành chỉ đạo các đơn vị chức năng trực thuộc phối hợp Bộ Tư pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ có liên quan đến Bộ, ngành mình đã được phê duyệt tại Kế hoạch này.

c) Đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo, hướng dẫn các cơ quan chuyên môn trực thuộc và Ủy ban nhân dân cấp huyện triển khai thực hiện Kế hoạch này; thông tin, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; kịp thời phản ánh và đề xuất giải pháp khắc phục khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân chỉ đạo, giao cơ quan Tư pháp cùng cấp (Sở Tư pháp, Phòng Tư pháp, công chức Tư pháp – Hộ tịch) làm đầu mối tham mưu, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân tại Kế hoạch này.

Đề nghị Ủy ban nhân dân 05 tỉnh, thành phố được chọn triển khai làm thử theo ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 4793/VPCP-PL chủ động, tích cực triển khai các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này; thường xuyên phối hợp Bộ Tư pháp để việc triển khai làm thử có hiệu quả; kịp thời tổng kết, báo cáo Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ, tạo cơ sở cho việc nghiên cứu, sửa đổi, bổ sung Quyết định số 09/2013/QĐ-TTg.

2. Kinh phí thực hiện

- Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động tại Kế hoạch này được bố trí từ ngân sách nhà nước và dự toán trong kinh phí hoạt động hàng năm của Bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật và hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở.

- Căn cứ Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị có liên quan thuộc Bộ Tư pháp được phân công chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, hoạt động có trách nhiệm lập dự toán kinh phí và tổng hợp cùng với dự toán chi thường xuyên của đơn vị gửi Vụ Kế hoạch - Tài chính và Văn phòng Bộ để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân sách hàng năm cho đơn vị.

Cơ quan Tư pháp các cấp lập dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ thuộc trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cùng cấp và tổng hợp cùng với dự toán chi thường xuyên của cơ quan, đơn vị gửi cơ quan tài chính cùng cấp để tổng hợp trình cấp có thẩm quyền phê duyệt giao dự toán ngân hàng năm cho đơn vị.

